

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	07/01	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,246.95	0.0	(1.8)	(2.0)	(1.6)
GTGD (tỷ đồng)	13,160				
VN30 (điểm, %)	1,315.28	0.2	(1.6)	(1.8)	(2.2)

Các chỉ số

	07/01	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% đcb)	2.02	(0.0)	0.1	0.1	(0.0)
TPCP 3 năm (% đcb)	2.22	0.0	0.1	0.3	(0.0)
VND/USD (%)	25,374	0.0	0.0	(2.1)	0.4
VND/JPY (%)	16,059	0.2	5.0	4.6	1.2
VND/EUR (%)	26,268	0.8	2.2	3.9	1.0
VND/CNY (%)	3,463	0.0	0.9	2.2	0.8

	Phiên trước	1 ngày	1 tuần	1T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% đcb)	4.68	(0.0)	0.5	0.7	0.1
WTI (USD/thùng, %)	74.66	0.6	11.1	1.5	4.1
Vàng (USD/oz, %)	77.05	1.0	8.3	(4.8)	3.2

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
BID	53.6	NAB	(177.8)
MSN	30.5	FPT	(63.3)
CTR	28.5	SSI	(42.0)
VHM	18.9	MWG	(19.7)
STB	16.7	FUEVFNDD	(19.0)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FPT	98.8	VNM	(63.5)
VGC	39.1	NLG	(59.9)
STB	32.2	SSI	(59.1)
KBC	26.5	HPG	(42.4)
FUEVFNDD	20.0	VRE	(39.3)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Dịch vụ viễn thông	2.1	Truyền thông & giải trí	(5.6)
Dược & sinh học	0.3	Phần cứng & thiết bị	(2.6)
Bảo hiểm	0.4	Dịch vụ thương mại	(2.0)
Thiết bị & DV y tế	0.3	Ô tô & phụ tùng	(1.8)
Bán lẻ	0.1	Hàng không thiết yếu	(1.7)

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Lực cung chi phối thị trường

Vĩ mô & Chiến lược

- Fundflow:** Áp lực thoái vốn hạ nhiệt

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHH (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2020	208,048	190,065	3.1	17.0	2.7	17.6	15.8
2021	304,752	254,730	34.9	15.7	2.7	13.8	17.3
2022	311,015	274,033	8.7	10.9	1.8	15.5	16.2
2023	355,937	279,612	15.1	11.6	1.7	14.6	14.5

Lưu ý: Dữ liệu tính toán của KIS bao gồm 35 công ty, chiếm 58% lợi nhuận của tổng số doanh nghiệp niêm yết (VN Index) dựa trên mức thu nhập trung bình 3 năm qua

Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	1Q23	2Q23	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	2023
GDP (% n/n)	3.3	4.1	5.5	6.7	5.7	6.9	5.0
Cán cân thương mại (tỷ USD)	4.8	7.7	8.7	6.6	8.1	7.8	27.9
CPI (% n/n. TB)	0.7	(0.1)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.3
Tín dụng (%)	10.5	9.3	10.0	13.5	11.6	13.5	13.5
VND/USD (tỷ)	23,570.723	23,484.623	23,925.224	24,379.124	24,786.025	24,458.0	24,269.0
GDP Mỹ (% n/n)	1.1	2.4	4.9	3.3	1.6	1.9	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	4.5	7.2	4.9	5.2	4.9	4.7	5.2

Nguồn: KIS, Bloomberg

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Lực cung chi phối thị trường

Lực cầu mạnh ngay từ đầu phiên đã tạo đà tăng cho thị trường, song áp lực bán tăng cao vào phiên chiều đã phủ nhận hoàn toàn tín hiệu tích cực, khiến chỉ số đánh mất nhịp tăng trước đó.

Kết phiên, VNIndex tăng 0.05% và đóng cửa ở ngưỡng 1,246 điểm. Trong khi đó, VN30Index tăng 0.17%, đóng cửa tại 1,315 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 515 triệu cổ phiếu/13,160 tỷ đồng, tăng lần lượt 9%/7% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 91 tỷ đồng, ở các mã VNM, NLG và SSI với giá trị lần lượt là 63 tỷ đồng, 59 tỷ đồng và 59 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã FPT, VGC và STB, với giá trị lần lượt là 98 tỷ đồng, 39 tỷ đồng và 32 tỷ đồng.

Bất động sản có tỷ suất sinh lời kém, do NLG (-4.56%), KDH (-2.73%), VRE (-1.17%) và SSH (-0.30%).

Cổ phiếu Chứng khoán và Dầu khí ghi nhận giảm điểm, bao gồm PVD (-3.49%), VCI (-1.55%), SSI (-1.41%), VND (-1.26%), PLX (-1.17%), VIX (-1.04%), GAS (-0.74%), MBS (-0.37%) và HCM (-0.18%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn chảy ra các cổ phiếu vốn hóa lớn, như GVR (-3.74%), VNM (-1.28%), HDB (-1.02%), POW (-0.87%), VCB (-0.65%), MSN (-0.60%), VPB (-0.53%), SHB (-0.49%) và VJC (-0.20%).

Ở hướng ngược lại, Ngân hàng ghi nhận tăng điểm, ở BID (+4.12%), MBB (+2.12%), STB (+1.79%), VIB (+1.04%), ACB (+0.81%), CTG (+0.67%), TPB (+0.31%), SSB (+0.30%) và TCB (+0.21%).

Thị trường khép lại một phiên gần như đi ngang. Bên cạnh đó, thanh khoản cũng duy trì ở mức cao, cho thấy rủi ro điều chỉnh đã hình thành. Trong bối cảnh này, nhà đầu tư nên cân nhắc hạ dần tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục của mình.

Vĩ mô & Chiến lược

FundFlow

Áp lực thoái vốn hạ nhiệt

► Dòng vốn quỹ tại Đông Nam Á

Trong tuần 1, diễn biến thoái vốn tại khu vực Đông Nam Á giảm đáng kể khi giá trị rút ròng ghi nhận ở mức thấp. Cụ thể, khoảng 24.9 triệu USD đã bị rút ra khỏi khu vực trong tuần. Đi sâu vào diễn biến trên từng quốc gia, áp lực rút vốn gia tăng tại Thái Lan được bù đắp hoàn toàn bởi sự hạ nhiệt trên các quỹ chủ đạo ở Việt Nam. Bên cạnh đó, hoạt động thoái vốn vẫn diễn ra sôi nổi tại Myanmar và Indonesia, lần lượt khi nhận 16.9 triệu USD và 3.0 triệu USD giá trị rút ròng.

Đối với ETF, giá trị thoái vốn cũng ghi nhận hạ nhiệt, xuống còn 8.2 triệu USD. Trong đó, chỉ mỗi Singapore vẫn là tâm điểm đón nhận lực cầu ở khu vực Đông Nam Á.

► Dòng vốn quỹ tại Việt Nam

Trong tuần 1, Việt Nam đảo chiều thu hút lực cầu, tập trung chủ yếu ở các quỹ chủ động. Cụ thể, tổng giá trị hút ròng ghi nhận trong tuần ở mức 30.7 triệu USD. Ngược lại, diễn biến trên các quỹ ETF tiếp tục đối mặt với áp lực thoái vốn, với giá trị hơn 9.1 triệu USD.

Về hoạt động của các quỹ, áp lực rút vốn tập trung chủ yếu ở VANECK VIETNAM ETF (7.6 triệu USD) và JPM VIETNAM OPP FUND (4.0 triệu USD). Ngược lại, lực cầu tập trung ở ELITE (26.5 triệu USD) và CTBC VIETNAM EQUITY FUND (11.3 triệu USD).

Diễn biến dòng vốn quỹ Việt Nam trong tuần tương đối tích cực, đặc biệt là ở các quỹ chủ động. Vì vậy, chúng tôi vẫn giữ quan điểm về diễn biến dòng vốn có thể sẽ tích cực trong nửa đầu năm 2025.

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
08/01/2025	20/01/2025	DC4	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
08/01/2025	11/02/2025	DC2	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
08/01/2025		BGT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
08/01/2025	17/01/2025	SMB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
09/01/2025	23/01/2025	NBT	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
09/01/2025	09/01/2025	VTD	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	100.00%	
09/01/2025	21/01/2025	QNS	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
09/01/2025	22/01/2025	DAD	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
09/01/2025	20/01/2025	HNP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (600/cp)	6.00%	600
09/01/2025	26/02/2025	GVT	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2500/cp)	25.00%	2,500
09/01/2025	28/02/2025	DNW	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
09/01/2025	11/02/2025	AVC	UPCOM	Đại hội Cổ đông Bất thường		
10/01/2025		PVS	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
10/01/2025	06/02/2025	TCO	HOSE	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
10/01/2025	07/03/2025	NSL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
10/01/2025	24/02/2025	DSN	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.